

THIẾT LẬP QUI TRÌNH PHÂN TÍCH SO SÁNH NHẪM CHỌN PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN GIÁ TỐT NHẤT

TS. ĐOÀN TRANH
Trường Đại học Duy Tân

1. Đặt vấn đề

Phân tích so sánh nhằm chọn phương pháp chuyển giá tốt nhất là thông lệ hướng dẫn thực hành mà các cơ quan thuế tại các nước, đặc biệt là các nước thuộc tổ chức OECD, nhằm hướng dẫn các doanh nghiệp phân tích các giao dịch liên kết khi báo cáo với cơ quan thuế. Những nguyên tắc áp dụng khi phân tích so sánh là:

- Dựa vào nguyên lý cánh tay vươn dài để so sánh với giá cả trên thị trường.
- Xem xét cụ thể điều kiện thị trường cho mỗi giao dịch tức xét đến điều kiện giao dịch và những rủi ro gắn với mỗi giao dịch đó mà không xét môi trường kinh doanh chung.
- Phải thu thập dữ liệu, phân tích và báo cáo kết quả phân tích.

2. Các bước phân tích so sánh để chọn phương pháp chuyển giá tốt nhất

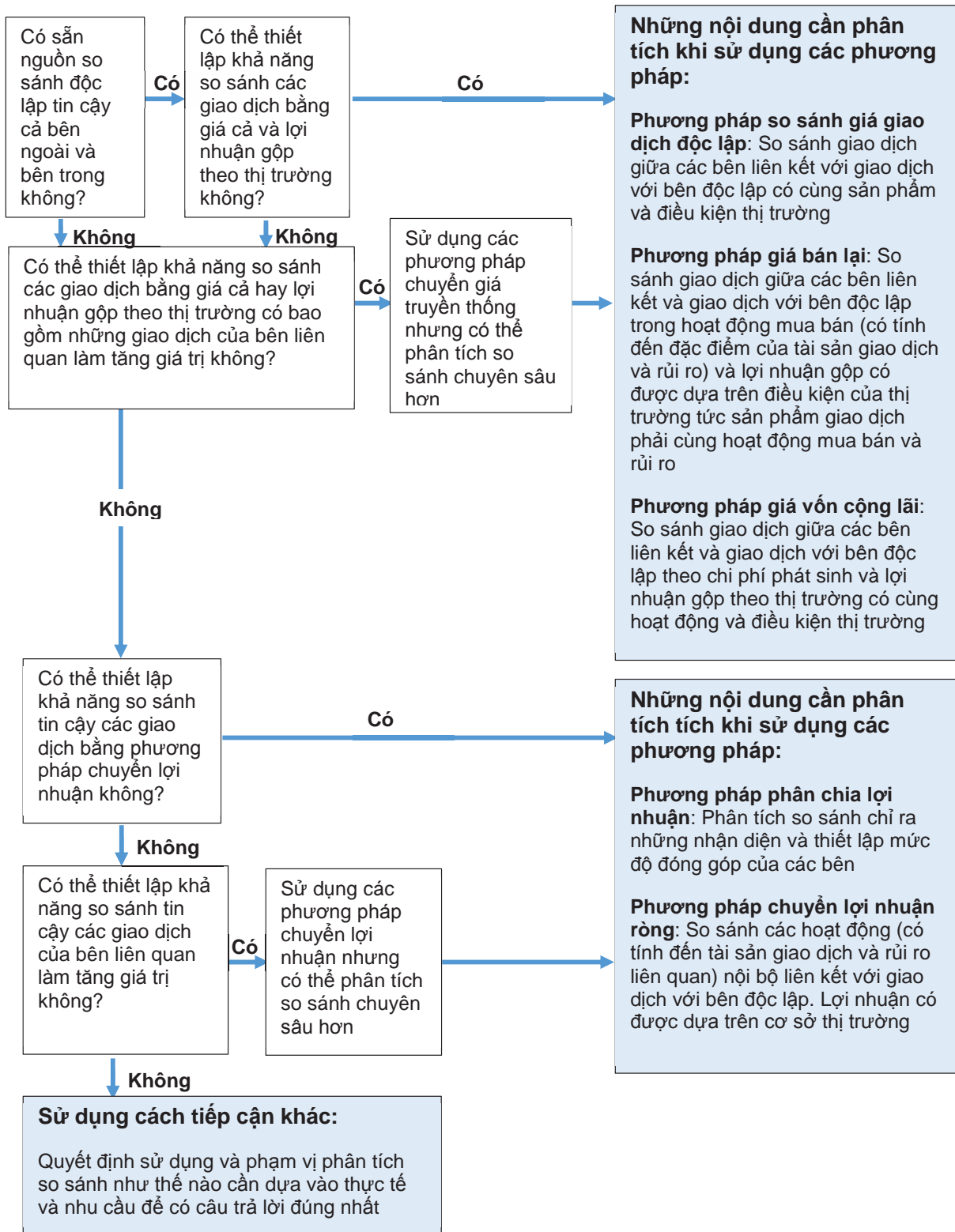
Dựa trên những nguyên tắc trên, hình 1 là lưu đồ phân tích để chọn ra phương pháp chuyển giá tốt nhất. Các doanh nghiệp cần phân tích theo 4 bước sau nhằm chọn ra phương pháp chuyển giá tốt nhất và những điều chỉnh phù hợp tương ứng với điều kiện thị trường cho mỗi giao dịch liên kết.

Bước 1: Nhận diện chính xác đặc điểm các giao dịch liên kết. Chính là nhận diện phạm vi, loại, giá trị và thời gian của giao dịch trong điều kiện kinh doanh cụ thể. Để thực hiện được các nhận diện này, cần tiến hành hai nội dung cơ bản:

- *Thu thập dữ liệu và thông tin* liên quan như về tổ chức doanh nghiệp; đặc tính hoạt động của ngành, môi trường cạnh tranh và những điều tiết hoạt động; mục tiêu, chiến lược và chỉ tiêu hoạt động của doanh nghiệp; các tài sản, sở hữu, và tỷ lệ đóng góp, nhất là các tài sản sở hữu trí tuệ; và những nguồn lực, rủi ro gặp phải của các bên liên kết.

- *Đánh giá những nhân tố tác động đến hoạt động.* Phần này nhấn mạnh đến những hoạt động quan trọng nhất, những tài sản và rủi ro có thể tác động đến việc định giá, lợi nhuận của giao dịch. Ngoài ra, cũng cần xác định những đóng góp và quyền sở hữu đối với các tài sản vô hình để phân bổ lợi ích phù hợp.

Những hoạt động quan trọng nhất phải thể hiện tầm quan trọng của nó và tần suất xuất hiện lớn trong các giao dịch. Nó phải là các tài sản hay rủi ro có tính chi phối đến quá trình định giá, từ đó xem xét trọng số của hoạt động đó làm cơ sở để chia sẻ chi phí hay phân chia lợi nhuận.



Hình 1: Phân tích lựa chọn phương pháp chuyển giá tốt nhất

Bước 2: Lựa chọn phương pháp chuyển giá phù hợp nhất. Bước này nhằm đánh giá việc sử dụng các dữ liệu đã thu thập và sử dụng nó để chọn ra phương pháp phù hợp làm cơ sở so sánh hay phân bổ lợi nhuận giữa các bên liên kết. Việc chọn phương pháp nào quan trọng nhất dựa trên qui trình lựa chọn được minh họa trên hình 3.4.

Việc dữ liệu có sẵn và tin cậy là cơ sở để chọn phương pháp phù hợp nhất. Các phương pháp đều dựa trên nguyên lý cạnh tay vươn dài và có thể sử dụng trong thực tế. Tuy nhiên, trong thực tế có những giao dịch đặc thù khó có thể có dữ liệu để so sánh nhất là các tài sản sở hữu trí tuệ. Trong trường hợp đó có thể xử lý theo những hướng cơ bản sau:

- Mở rộng thêm tiêu chuẩn so sánh cho cả phương pháp chuyển giá truyền thống và phương pháp dựa trên lợi nhuận.

- Nếu vẫn không tìm được câu trả lời phương pháp tốt nhất, thì có thể kết hợp các phương pháp trên, hoặc lựa chọn phương pháp khác bảo đảm phù hợp với nguyên lý cạnh tay vươn dài.

- Trường hợp vẫn không chọn được phương pháp nào và không có cơ sở để lựa chọn, thì sử dụng đến phương pháp “so sánh chuẩn” mở rộng, bằng cách so sánh tỷ suất sinh lợi nội hoàn (IRR) cho các dự án tương đương để đánh giá giao dịch như là cách thức áp dụng nguyên lý cạnh tay vươn dài trong tình huống cụ thể.

Trường hợp, doanh nghiệp vẫn gặp khó trong việc xác định phương pháp thích hợp nhất thì nên xem xét đến thoả thuận trước trong định giá (APA) để có sự đồng thuận với cơ quan thuế.

Bước 3: Xác định kết quả theo giá thị trường dựa vào phương pháp đã chọn. Sau bước 2, thì việc hoàn thiện lại dữ liệu và xác định kết quả theo giá thị trường có thể được áp dụng trong một khoảng thời gian nhất định theo dự báo các điều kiện kinh doanh chưa có nhiều biến động. Việc hạn định thời gian áp dụng là cần thiết vì khi điều kiện kinh doanh thay đổi hay có những biến động lớn trên thị trường như giá dầu thay đổi, tỷ giá ngoại tệ thay đổi lớn thì lúc đó cần chuyển sang bước 4.

Bước 4: Điều chỉnh cơ sở đánh giá khi có biến động đáng kể. Khi có những biến động lớn xảy ra thì việc rà soát cơ sở dữ liệu là cần thiết, có thể cần phải xem lại qui trình lựa chọn phương pháp, nếu cần thay đổi cả phương pháp chuyển giá. Lúc đó cần tiến hành phân tích so sánh mới bắt đầu từ bước 1 của quá trình này.

Việc qui trình hoá thông qua các bước như ở trên nhằm đòi hỏi cả cơ quan thuế và doanh nghiệp phải luôn điều chỉnh các phương pháp chuyển giá và những kết quả được thống nhất áp dụng. Những thoả thuận chia sẻ chi phí hay lợi nhuận thường được cố định trong một khoảng thời gian từ 3 năm đến 5 năm, tuy nhiên nếu dựa trên qui trình phân tích so sánh này thì chắc chắn sẽ có điều khoản điều chỉnh thoả thuận, khi có những biến động đáng kể trên thị trường.

Đây cũng là kinh nghiệm để cơ quan thuế và cán bộ thuế cần chủ động tiếp cận thị trường để việc giám sát quá trình chuyển giá của các doanh nghiệp FDI không để xảy ra nghi vấn hay tranh chấp không đáng có về chuyển giá nhằm tạo ra môi trường đầu tư thân thiện tại Việt Nam.